

Số: 158/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 19 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt kết quả thi đánh giá năng lực Tiếng Anh đạt trình độ B1
theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)
Tương đương Bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 06 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ “Quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam” ban hành kèm theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2017 và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 24/2021/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-HĐT ngày 22 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại.

Căn cứ kết quả thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam kỳ thi ngày 17 tháng 08 năm 2025,

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thi đánh giá năng lực Tiếng Anh đạt trình độ B1 theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam cho 33 thí sinh dự thi kỳ thi ngày 17 tháng 08 năm 2025 tại Trường Đại học Thương mại.

(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Cấp giấy Xác nhận đạt trình độ B1 Tiếng Anh theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam cho 33 thí sinh dự thi kỳ thi ngày 17 tháng 08 năm 2025 tại Trường Đại học Thương mại.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp; Trường các đơn vị liên quan và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để quản lý và chỉ đạo);
- Như điều 2;
- Lưu: VT, TT NC&ĐT KNNN.

KT. CHỦ TỊCH HĐT - HIỆU TRƯỞNG

PHÓ CHỦ TỊCH HĐT - PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đức Nhuận

KẾT QUẢ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH
ĐẠT TRÌNH ĐỘ B1 THEO KHUNG THAM CHIỀU CHÂU ÂU (CEFR)
TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3/6 THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1588/QĐ-ĐHTM, ngày 19 tháng 08 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nghe	Đọc	Viết	Nói	Điểm thi	Kết quả
1	NN25.08.0001	Đặng Mai Anh	30/03/2003	Phú Thọ	6.5	6.0	6.5	6.0	6.5	Đạt
2	NN25.08.0004	Đinh Văn Đức	08/11/1988	Hà Nội	5.0	6.0	6.0	5.0	5.5	Đạt
3	NN25.08.0005	Vũ Thị Dung	19/04/1999	Hà Nội	7.5	7.5	7.0	7.0	7.5	Đạt
4	NN25.08.0006	Trần Thị Dương	27/07/2003	Ninh Bình	7.0	6.0	8.0	8.0	7.5	Đạt
5	NN25.08.0007	Lê Vinh Duy	07/09/2001	Hà Nội	9.0	8.0	7.5	7.0	8.0	Đạt
6	NN25.08.0008	Chu Minh Hải	14/11/2000	Bắc Ninh	7.0	6.0	8.0	6.0	7.0	Đạt
7	NN25.08.0010	Lê Thị Hoà	08/11/1992	Ninh Bình	9.0	8.0	7.0	7.0	8.0	Đạt
8	NN25.08.0011	Lưu Xuân Hòa	23/02/1986	Bắc Ninh	5.0	5.0	6.5	6.0	5.5	Đạt
9	NN25.08.0012	Nguyễn Việt Hồng	31/12/1999	Gia Lai	6.0	6.5	6.0	6.0	6.0	Đạt
10	NN25.08.0013	Trần Quang Huy	13/12/1988	Hà Nội	5.5	6.0	7.5	6.0	6.5	Đạt
11	NN25.08.0014	Trần Thảo Huyền	27/04/2000	Hà Nội	9.0	8.5	7.0	9.0	8.5	Đạt
12	NN25.08.0015	Phạm Hoàng Hà My	12/07/2003	Lạng Sơn	6.5	7.5	7.5	6.0	7.0	Đạt
13	NN25.08.0016	Nguyễn Thị Thuý Nga	29/12/1988	Hà Nội	6.0	7.5	7.0	8.0	7.0	Đạt
14	NN25.08.0017	Lê Thị Kim Ngân	19/08/1983	Nghệ An	5.0	5.0	7.0	7.0	6.0	Đạt
15	NN25.08.0018	Nguyễn Thị Minh Ngọc	06/07/2000	Quảng Ninh	5.5	7.5	6.0	6.0	6.5	Đạt
16	NN25.08.0019	Nguyễn Thị Nhài	21/01/2001	Lai Châu	6.5	6.0	8.0	6.0	6.5	Đạt
17	NN25.08.0020	Hoàng Thị Nhạn	11/12/1995	Bắc Giang	7.0	6.0	8.0	7.5	7.0	Đạt
18	NN25.08.0021	Nguyễn Hồng Nhung	05/12/2003	Sơn La	5.5	6.0	8.0	5.0	6.0	Đạt
19	NN25.08.0022	Nguyễn Thị Hồng Nhung	04/10/1996	Phú Thọ	8.0	7.0	7.0	8.0	7.5	Đạt
20	NN25.08.0023	Nguyễn Thu Phương	30/08/2000	Hà Nội	7.5	6.0	7.0	6.0	6.5	Đạt
21	NN25.08.0024	Tào Lê Minh Phương	03/09/1994	Thanh Hóa	5.5	6.5	7.0	6.0	6.5	Đạt
22	NN25.08.0025	Trần Thu Phương	23/05/2001	Hòa Bình	6.5	6.5	8.0	5.0	6.5	Đạt
23	NN25.08.0026	Lê Đăng Quân	22/10/1986	Thanh Hóa	5.0	5.0	7.5	5.0	5.5	Đạt
24	NN25.08.0027	Trần Thế Quang	07/04/1975	Thanh Hóa	5.0	5.0	7.5	6.5	6.0	Đạt
25	NN25.08.0028	Ngô Hồng Quảng	17/03/1988	Bắc Giang	5.5	5.5	6.0	6.0	6.0	Đạt
26	NN25.08.0030	Nguyễn Trường Sơn	21/07/1973	Hà Nội	7.0	6.5	6.0	8.0	7.0	Đạt
27	NN25.08.0031	Nguyễn Thị Phương Thảo	07/02/2003	Hà Nội	9.5	7.5	7.0	8.0	8.0	Đạt
28	NN25.08.0032	Phùng Thị Thảo	31/01/1997	Hà Nội	5.0	5.0	7.5	7.0	6.0	Đạt
29	NN25.08.0033	Phạm Thị Thơ	12/06/1990	Đà Nẵng	5.5	5.0	7.5	6.0	6.0	Đạt
30	NN25.08.0034	Phạm Thị Thu	29/09/1992	Hà Nội	5.0	7.5	7.0	6.5	6.5	Đạt
31	NN25.08.0035	Đào Văn Thuận	11/03/1992	Hải Dương	5.0	7.0	6.0	5.0	6.0	Đạt
32	NN25.08.0036	Trần Thị Bích Thủy	03/08/1987	Bắc Ninh	5.0	7.0	6.5	7.0	6.5	Đạt
33	NN25.08.0037	Nguyễn Lan Vy	10/06/2001	Hà Nội	6.0	8.5	7.0	7.0	7.0	Đạt

Hà Nội, Ngày 19 tháng 08 năm 2025
KT. CHỦ TỊCH HĐT - HIỆU TRƯỞNG
PHÓ CHỦ TỊCH HĐT - PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đức Nhuận